

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH  
TẬP 189

TRUYỀN PHÁP CHÁNH  
TÔNG KÝ

SỐ 2078  
(QUYỂN 1 → 9)

HỘI VĂN HÓA GIÁO DỤC  
LINH SƠN ĐÀI BẮC XUẤT BẢN



SỐ 2078

## TRUYỀN PHÁP CHÁNH TÔNG KÝ

### THƯ DÂNG TẤU HOÀNG ĐẾ

*Tháng 12, ngày.....*

Khế Tung tôi làm Sa-môn được truyền pháp, được ban tặng từ y ở Lam nhã, Vĩnh an tại Linh ẩn, Hàng châu. Kính cẩn mạo muội như dám phạm tội chết dám dâng tấu trình thư.

Hoàng đế bệ hạ!

Khế Tung tôi nghe: Người thờ phụng trời hấn nhân ở núi, người phụng thờ đất hấn nhân ở đầm. Nhưng chỗ nhân có cao và sâu thì điểm phụng thờ dễ đến vậy. Nếu nơi tôn sùng của bệ hạ có cao sâu rõ ràng thì cùng với núi và đầm cùng cách cả muôn vạn. Chỉ bởi người có điểm phụng thờ của mình, bỏ bệ hạ mà chẳng cầu ngay đó, tuy người ấy có vẻ tự đắc trọn đời cùng kiếp, sao có thể thành đạt ý chí ấy ư? Ước lại nghe trong kinh Phật nói là “Pháp của Ta hấn đã giao phó cho các bậc Quốc vương đại thần”. Đó chánh có nghĩa là một mặt buông ra tổn ích của Phật giáo, tại nơi minh Thánh của bệ hạ vậy. Như vậy thì đồ chúng của Phật vì pháp ấy muốn có chỗ đáng thi hành đâu nên chẳng nhờ bệ hạ mà tự vất bỏ cỏ hoang đại ư? Khế Tung tôi một kẻ hèn mọn trong đồ chúng của Phật, thật muốn phò trì đạo pháp, nay từ chốn hang hốc nổi dậy cách xa ngàn dặm ân thư này đến dưới cửa quyết, nguyện mong bệ hạ đủ lòng ban ân để thành tựu chí nguyện!

Khế Tung tôi từng nghĩ rằng Đức Thích-ca nhủ lòng Từ bi thuyết giáo, hấn lấy Thiên làm Tông, lấy Phật làm Tổ. Tổ là Đại phạm (khuôn phép lớn) của giáo ấy, Tông là Đại thống (bao gồm tất cả) của giáo ấy.

Đại thống bất minh thì tất cả học giả trong thiên hạ chẳng được đồng nhất nơi đến. Đại phạm bất chánh, thì sở chương không được chất thật, phạm, các hàng Tâm học xưa nay đua nhau lấy cái sở học ưu thắng, là do Tông bất minh Tổ bất chánh mà khiến có hoạn nạn ấy. Nhưng chẳng phải Tổ tông ấy vốn bất minh bất chánh vậy. Lại thêm, bởi sự sai lầm của người làm sách đời sau lưu truyền nên vậy. Lại nữa, những người học Phật đời sau chẳng có khả năng khảo cứu kinh luận mà hiệu chánh đó, mới có người chuyên bó buộc nơi giáo chẳng tin yếu chỉ vi mầu của Phật ở tại ngôn ngoại, người nói Thiên lại không lường được điều năng thuyên của Phật còn lưu lại nơi nội giáo. (Mới đầu, trong bản thảo tức gọi là Sở thuyên của Phật đại khái có thể thấy ở nội giáo. Đến lúc biên chép tấu trình mới sửa đổi là “Năng thuyên của Phật còn lưu lại nơi nội giáo”. Có ý là sự phương tiện khéo léo của Phật qua ngôn ngữ thuyên phát pháp này ở tại trong giáo bộ. Vì đồ chúng tập học đem bản thảo mới đầu lưu truyền ra bên có khác so với bản tấu trình như vậy. Hai thuyết ấy, ý nghĩa đều có thể sử dụng. Ngoài ra, còn có bản khác hoặc nói là “Sở thuyên khái quát thấy ở giáo nội”, là bởi từ hai bản lưu xuất nên vậy). Tuy đồng nhất đều thuộc đầu tròn áo vuông mà sự phân vân lẫn lộn tự cùng quấy lẫn nhau. Cứ như vậy xưa nay nào từng tạm dứt. Khế Tung tôi chẳng tự biết lượng mình, trọn đời bình sinh trộm muốn thôi thúc đồng nhất về Tông tổ ấy và tất cả người học Phật trong thiên hạ dứt sự tranh cãi, giải thích điều nghi. Khiến cho cả trăm đời biết được điểm mình học có sự nhất thống vậy.

Ở trong núi, Khế Tung tôi thường dốc sức lực tham cứu Đại tạng, hoặc kinh hoặc truyện, kiểm hiệu điểm được gọi là Thiên tông, suy lường chánh chỗ gọi là Phật tổ, thì các sách đã thấy được quả thật có sự sai lầm. Tuy sách xưa hẳn bài xích, nhưng các đã thấy được quả nhiên thật rõ ràng, như bộ “Truyện đăng lục” cùng đồng loại ấy, đều vì các nhà ghi chép lưu truyền, cũng bởi trải qua nhiều đời, nên kiểm hiệu đó, tu chỉnh đó, biên thành một bộ sách có hơn mười vạn lời, với tên gọi là “Truyền Pháp Chánh Tông Ký”, còn loại bày trí họa vẽ tôn tượng Phật tổ tương thừa thì gọi là “Truyền Pháp Chánh Tông Định Tổ Đồ”, còn loại sắp xếp hợp thành ngọn nguồn của Tổ tông thì gọi là “Truyền Pháp Chánh Tông Luận”. Cả thảy có mười hai quyển. Lại đem các bức họa vẽ trên lụa, cái gọi là “Định Tổ Đồ”, một mặt bởi sự ngu cạn của Khế Tung tôi tự cho là Đức Phật của chúng ta thuyết giáo chỉ mới hai ngàn năm, giáo pháp ấy lưu truyền đến Trung Hoa đã một ngàn năm, Thiên tông lưu truyền đến nước ta chỉ mới năm trăm năm, mà Tông và Tổ sự

tích ngọn nguồn ở đây hơi rõ ràng, có thể lưu truyền để bù đắp giáo pháp tiên Thánh một trong muôn phần vậy. Vừa thích đáng với bệ hạ, đem đến đạo từ trị thiên hạ, đất trời muôn vật hòa bình an lạc, mà giáo pháp của Phật của Lão được tán dương đại hóa. Bệ hạ lại lưu thần vui thiên cang vào đạo diệu ấy, tuy các bậc đến vương xưa trước đã có cả trăm đời chưa có ai cùng lý tâm tánh như bệ hạ vậy! Cũng là đồ chúng của Phật giáo khoảnh khắc gặp được bệ hạ là một thời của cả muôn đời. Do đó, Khế Tung tôi gấp gáp chẳng lánh né đáng tội, muốn mong bệ hạ đặc biệt ban sắc đưa vào Đại tạng cùng các kinh luật đồng được lưu truyền Khế Tung tôi cuộc đời như loài kiến hôi đã chậm trễ, đối với đời hẳn không chờ đợi, chỉ một lòng khư khư muốn giáo pháp chẳng rã hoại chẳng mờ nhạt mà mãi lưu bố truyền bá không cùng, mọi người nhờ được đó mà chuyên việc đạo làm điều tốt lành. Nên ngày Khế Tung tôi chết cũng như năm sống vậy. Chẳng dám kiêu ngạo muốn làm nhục ân đùm nhuần mưa móc của bệ hạ. Với điểm chứng cứ minh văn đều rút ra từ đại kinh đại luận, rất rõ ở chỗ gọi là “Truyền Pháp Chánh Tông Luận”, cùng với bộ “Định Tổ Đồ”. Ví thân bệ hạ, đất trời rủ lòng quán xét khiến được cùng thỏa sướng, nguyện được sắp xếp như “Cảnh Đức Truyền Đăng Lục”, “Ngọc Anh Tập”, ban chiếu đến viện Truyền pháp, biên ghi đưa vào Đại tạng, tức là may mắn lớn sự sống chết nơi Khế Tung tôi vậy, ước cũng là may mắn lớn của giáo môn trong thiên hạ vậy. Nếu bệ hạ thấu hiểu xác thực hứa khả sự cầu mong của Khế Tung tôi thì xin đem sách này gồm mười hai quyển, đặc biệt ban bản Trung Thư thi hành “Truyền Pháp Chánh Tông Ký” và “Định Tổ Đồ”, và gồm tập “Phụ Giáo Biên Ấn Bản”, cả thảy là một bộ ba sách. Sách ấy cũng suy hợp nhị giáo, đạo của Thánh nhân, đồng với ích đời lợi người vậy. Cẩn tụng theo sách kính tấu dâng, cố kêu nài tua mũ miện. Khế Tung tôi chẳng mặc y tha thiết với chí tạo nên, thật rất lo rất sợ kính lời.

### **TẬP SỐ TẤU TRÌNH CỦA VƯƠNG THỊ ĐỘC TRI PHỦ KHAI PHONG**

Ngày nay có Sa-môn Khế Tung ở chùa Linh Ấn đến nơi phủ tôi tấu trình trạng văn, xưng là Tổ tông truyền pháp ở Thiên tông chưa lắm rõ ràng, giáo môn cạn cợt, mỗi người tự thấp riêng ở truyện ký, xưa nay có lắm sự đua tranh, nhưng khảo xét luận bàn về Đại tạng kinh luận, đầy đủ được ngọn nguồn của Tổ tông từ Thiên môn, nhân đó san lược rườm rà rút nhật cốt yếu, chọn làm thành bộ “Truyền Pháp Chánh Tông Ký” gồm mười hai quyển, và một mặt họa vẽ chư Tổ để chỉnh sửa các

sai nhầm ở truyện ký, gồm xưa trước có biên thuật tập “Phụ Giáo Biên Ấn Bản” một bộ ba sách, một phong thư dâng tâu trình bệ hạ, đều chẳng liên can mong cầu ân trạch, xin thần nộ dâng. Đối với Phật giáo, thần cũng từng lưu tâm, xem qua bút viết trước thuật, hẳn chẳng phải ước đoán tự nói, mà lại rất mực tinh vi. Bệ hạ nhân những lúc nhàn rỗi muôn duyên, rất đượm nhuần thấu đạt pháp lạc, cúi mong ban ân Thánh giám. Nếu có thể đáng tham khảo xin ban giao cho Trung Thư xem xét rõ, đặc biệt cho biên đưa vào mục lục Đại tạng, lấy làm tiến chỉ.

### **TẬP SỐ CỦA TRUNG THƯ HỨA THẦU VÀO ĐẠI TẠNG**

Quyển Tri phủ Khai phong tấu trình có Sa-môn Khế Tung ở chùa Linh Ấn soạn thành “Truyền Pháp Chánh Tông Ký” và họa đồ, xin biên ghi vào mục Đại tạng, lấy làm tiến chỉ.

“Phụ Giáo Biên” ba sách (đây là do Trung Thư phê lại, bởi sau vài ngày ban tập số, lại vâng phụng Thánh chỉ, lại cho “Phụ Giáo Biên” đều đưa vào Đại tạng nên phê ở đây vậy).

Kính vâng phụng Thánh chỉ, “Chánh Tông Ký” một bộ mười hai quyển, nên ban lệnh viện Truyền pháp gom đưa vào trong Đại tạng kinh. Phụ số giao cho viện Truyền pháp chuẩn cứ theo đây.

*Ngày 17 tháng 03 năm Gia Hựu thứ bảy (1062) thời Bắc Tống.*

*Tể tướng ký tên.*

### **TẬP SỐ CỦA TRUNG THƯ CHẶNG HỨA TỪ NHƯỢNG SƯ HIỆU**

Sa-môn Khế Tung được ban tặng tử y ở Lan nhã, Vĩnh an chùa Linh Ấn tại Hàng châu tấu trạng văn, nay là ngày 22 tháng nay (??) cúi được ban tặng hiệu là “Minh Giáo Đại sư”; một bức sắc điệp. Cúi nghĩ: Khế nùng tôi so với Tổ tông bản giáo chưa rõ pháp đạo mi vi, chẳng tự lường sức mình, nên trước thuật “Truyền Pháp Chánh Tông Ký”, “Phụ Giáo Biên” v.v... kính dâng tấu trình, xin được gọi đượm Thánh triều, đặc biệt được ban tặng biểu dương này, chẳng chỉ không phải điều vốn mong muốn mà cũng là đạo đức rộng tỏa, thật chẳng dẫn nỗi sự mặc tình, chẳng dám đương đầu nhận một bức hoàng điệp ấy, tùy theo trạng văn nộ trình rõ việc.

Kính tráp số trao giao tả nhai Tăng lục ty cáo thị chẳng hứa lại từ nhượng, chuẩn cứ theo đây.

*Ngày mồng năm tháng tư năm Gia Hựu thứ bảy (1062) thời Nam Tống*

*Tể tướng ký tên.*

“Ngày mồng sáu tháng mười hai năm Tân sửu (1061) thuộc niên hiệu Gia Hựu (1056 -1064) thời Bắc Tống, Sa-môn Khế Tung đem bộ “Chánh Tông Ký”, “Phụ Giáo Biên” dân tấu trình. Đến ngày 17 tháng 03 năm sau (1062), Tiên hoàng đế (Nhân Tông - Triệu Trinh 1023-1064 thời Bắc Tống) ban sắc đưa vào Đại tạng khiến cùng các kinh luật đều lưu truyền, bởi lưu lại tại chánh phủ bảy mươi một ngày, thừa tướng Gia Cự Công tự đọc xem xét duyệt, Phật giáo rục rờ chấn phát từ xưa mà chưa có như vậy. Nên lấy gì để báo đáp ân ban đặc như vậy? Trở lại đất Ngô ba năm, có Khể Trọng Di là em của Tào Trọng Ngôn - người xứ đất Ngô rất vui thích nghe việc ưu thắng ấy, mới tìm mời các tay thợ khéo giỏi đến thiên viện Vạn thọ thuộc trong châu đó, cúng thí tài vật để khắc bản in, kính ngưỡng tán thán tốt lành lớn của nước nhà, và do các Sa-môn được truyền pháp như Giác sơ, Thủ kiên, Tri nhất tướng tăng, Thiện tuệ, Tông ngộ hiệu xét.

Kính đề, ngày 11 tháng 04 năm Giáp thìn (1064) tức năm Trị Bình thứ nhất thời Bắc Tống”.

Mở lớn như trên, Sa-môn Thích Khế Tung, tự là Trọng Linh ở Đàng châu, thừa thiếu thời tập học Nho giáo, vân du vào đất Ngô, biên viết sách vở ở Tây hồ – Tiền đường. Trong khoảng niên hiệu Gia Hựu (1056-1064) thời Bắc Tống, đem các bộ “Truyền Pháp Chánh Tông Ký”, “Định Tồ Đồ”, “Phụ Giáo Biên” do chính khả năng tập học mà trước thuật nên đến cửa khuyết, văn từ sáng rõ thấy như Hàn Ngụy Vương Âu Dương Văn Trung Công Vương Ký Công, các bậc cự công đương thời rất cùng chấp thuận. Lại dâng biểu văn tấu trình cùng Nhân Tông hoàng đế (Triệu Trinh 1023-1064) đọc xem, đến câu “Vì đạo chẳng vì danh, vì pháp chẳng vì thân”, vua rất mừng vui khen ngợi, lưu lại trong cung cấm qua thời gian lâu, và có ban sắc chỉ đưa vào Đại tạng. Đến trong khoảng niên hiệu Kiến Viêm (1127-1131) thời Nam Tống, bởi binh lửa nên thất lạc tan mất. Đến mùa thu năm Canh thìn (1160) thuộc trong niên hiệu Thiệu Hưng (1131-1163) thời Nam Tống, có trưởng lão Chánh Ngôn ở chùa Thái Bình tại Phước châu, nhân vân du đến khe Long thủ tại Đông sơn, gặp được bộ “Chánh Tông Ký” mười hai quyển, bèn đem “Phụ Giáo Biên” ba sách thêm vào, và kiểm xét mới lại, cho rằng, Thiên sư Minh -Giải Không, ở chùa Khai Nguyên

nói là: “Sa-môn Khế Tung phụ giáo trong Phật giáo chúng ta là bậc Định tuệ kiêm tu, Đông hạ quanh năm chỉ mặc một áo nạp, thường ngồi chẳng nằm, mỗi ngày chỉ ăn một bữa, ban đêm trên đỉnh đầu mang đội tôn tượng Quán Thế Âm Bồ-tát mà hành đạo, trì tụng danh hiệu Bồ-tát mười vạn biến - lấy làm lệ thường, các bậc cao Tăng trong thời nhà Tống từ Bắc đẩu đến Nam chỉ một người mà thôi, tuy đem hết tre lụa cũng không thể biên ghi hết đạo hạnh ấy vậy”. Từ đó đốc suất các Thiền giả dồn sức khắc bản đưa vào Đại tạng ở chùa Khai Nguyên tại Phước châu để lưu truyền làm lợi ích vô cùng. Đại sư Phật Đăng - người nối dõi dòng pháp Tổ sư ở chùa Quảng Ứng tạo Thọ sơn san định và ghi bạc, Tỳ-kheo Đạo Ấn - người nối dõi dòng pháp Tổ sư trú trì chùa Sùng Báo - Giáo Trung hiệu chánh.

Sa-môn Khế Tung - Minh Giáo ở trong dòng họ Thích phù trì Chánh tông, bài xích dị thuyết, chỉ trách mà mở mang đó đều có viện cứ, chỗ gọi là chương ngăn trăm dòng mà chảy về Đông, xoay sóng cả nơi đã đổ ngã vậy. Các bậc lão túc đốc sức cùng mở rộng sách ấy, đều là hàng thấu suốt tận đáy sách vở dụng tâm vậy. Duyên tùy hỷ có lớn đến như vậy ư?”

Ngày rằm (15) tháng 11 năm Giáp thân (1164) thuộc niên hiệu Long Hưng (1163-1165) thời Nam Tống, Tả phụng nghi lang đem đến Phước kiến bằng đường chợ thuyền buồm, thành sách kỳ đặc ở An lâm tại Tấn châu.

-----